

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**  
**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**  
**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**  
**Sài Gòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 23**  
**QUYỂN THỨ 563**  
**HỘI THỨ NĂM**

**Phẩm**  
**THAM HÀNH**  
**Thứ 17 - 2**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế là hành chỗ nào? Thiện Hiện thưa rằng: Nếu các Bồ-tát năng hành như thế đều không chỗ hành. Sở dĩ vì sao? Vì các pháp hiện hành đều chẳng chuyển vậy.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm là hành nghĩa đế nào? Thiện Hiện thưa rằng: Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm hành thắng nghĩa đế.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu các Bồ-tát hành tướng nghĩa đế, đối tướng nghĩa đế là lấy tướng chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng lấy.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Các Bồ-tát này đối tướng nghĩa đế dù chẳng lấy tướng mà hành tướng chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng hành.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Các Bồ-tát này đối tướng nghĩa đế đã chẳng hành tướng là hoại tướng chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng hoại.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Các Bồ-tát này đối tướng nghĩa đế dù chẳng hoại tướng mà khiến tướng chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng khiến.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát này đối tướng tướng nghĩa nếu chẳng hoại khiến, làm sao năng dứt được tướng lấy tướng ư?**

**Thiện Hiện thưa rằng: Các Bồ-tát ấy chẳng khởi nghĩ này: Ta nay dứt tướng hoại tướng khiến tướng, cũng chưa tu học đạo dứt tướng. Nếu các Bồ-tát kẻ tinh tiến tu hành đạo dứt tướng, chưa đủ Phật pháp, lẽ rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Nhưng**

**các Bồ-tát này phương tiện khéo léo dù đối các tướng và tướng lấy tướng rất biết tội lỗi, mà chẳng hoại khiến mau dứt tướng ấy chứng nơi vô tướng. Vì có sao? Vì tất cả Phật pháp chưa viên mãn vậy.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử bảo Thiện Hiện rằng: Nếu các Bồ-tát trong mộng tu hành ba môn giải thoát, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm có thêm ích chăng? Nếu khi các Bồ-tát tỉnh giác tu hành ba môn giải thoát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đã có thêm ích, kia tu trong mộng lẽ cũng thêm ích. Vì có sao? Vì Phật nói mộng giác không sai khác vậy.**

**Thiện Hiện trả lời: Nếu khi các Bồ-tát tỉnh giác tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đã gọi an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, các Bồ-tát này trong mộng tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm cũng gọi an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Ba môn giải thoát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng làm thêm ích cũng lại như thế, hoặc mộng hoặc giác nghĩa không khác vậy.**

**Xá-lợi-tử hỏi: Trong mộng gây nghiệp có thêm ích chăng? Phật nói các pháp chẳng thật như mộng, nên ở trong mộng gây ra các nghiệp lẽ không thêm**

**ích. Cần đến khi giác nhớ tướng phân biệt mới có thêm ích?**

**Thiện Hiện trả lời: Nếu các hữu tình mộng giết mạng người, chưa đến khi giác nhớ tướng phân biệt bèn tự vui mừng. Kia đã gây nghiệp chẳng thêm ư?**

**Xá-lợi-tử nói: Không việc sở duyên, hoặc nghĩ hoặc nghiệp đều chẳng sanh được. Cần có sở duyên, nghĩ nghiệp mới sanh. Nghĩ nghiệp trong mộng duyên đâu mà sanh?**

**Thiện Hiện trả lời: Như vậy, như vậy. Hoặc mộng hoặc giác không việc sở duyên nghĩ nghiệp chẳng sanh. Cần có sở duyên nghĩ nghiệp mới sanh. Vì có sao?**

**Xá-lợi-tử! Cần đôi thấy nghe giác biết các tướng, có giác huệ chuyển, do đây khởi nhiễm hoặc lại khởi tịnh. Nếu không thấy nghe giác biết các tướng, không giác huệ chuyển, cũng không nhiễm tịnh. Do đây nên biết hoặc mộng hoặc giác, có việc sở duyên nghĩ nghiệp mới sanh, nếu không sở duyên nghĩ nghiệp chẳng khởi.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Phật nói sở duyên đều là tự tánh, nói sao khá nói có việc sở**

**duyên nghĩ nghiệp mới sanh, nếu không sở duyên nghĩ nghiệp chẳng khởi?**

**Thiện Hiện đáp rằng: Mặc dù các nghĩ nghiệp và việc sở duyên đều là tự tánh, mà bởi tự tâm lấy tướng phân biệt, thi thiết thế tục nói có sở duyên khởi các nghĩ nghiệp, chẳng phải sở duyên đây là tâm riêng có.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Nếu các Bồ-tát hành thí trong mộng, thí rồi hồi hướng Vô thượng Bồ-đề. Các Bồ-tát này vì thật đem thí hồi hướng Vô thượng Phật Bồ-đề chẳng?**

**Thiện Hiện trả lời: Từ Thị Bồ-tát nhận được ký Đại Bồ-đề đã lâu, nên thỉnh hỏi được, định sẽ vì đáp.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử như lời Thiện Hiện, cung kính thỉnh hỏi Từ Thị Bồ-tát.**

**Khi ấy, Từ Thị Bồ-tát bảo Xá-lợi-tử rằng: Những gì gọi là Từ Thị Bồ-tát mà bảo năng đáp Tôn giả đã hỏi? Là sắc ư? Là thọ tướng hành thức ư? Là sắc không ư? Là thọ tướng hành thức không ư? Và sắc chẳng Từ Thị Bồ-tát, cũng chẳng năng đáp Tôn giả đã hỏi. Thọ tướng hành thức chẳng Từ Thị Bồ-tát, cũng chẳng năng đáp Tôn giả đã hỏi. Sắc không chẳng Từ Thị Bồ-tát, cũng chẳng năng đáp Tôn giả**

**đã hỏi. Thọ tướng hành thức không chẳng Từ Thị Bồ-tát, cũng chẳng năng đáp Tôn giả đã hỏi.**

**Tôi đều chẳng thấy có pháp khá gọi Từ Thị Bồ-tát, cũng đều chẳng thấy có pháp năng đáp, có pháp sở đáp, chỗ đây, thời đây và do đây đáp đều cũng chẳng thấy.**

**Tôi đều chẳng thấy có pháp năng ký, có pháp sở ký, chỗ ký, thời ký và do đây ký đều cũng chẳng thấy. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Vì tất cả pháp bản tánh đều không, tìm gạn rốt ráo bất khả đắc vậy.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Từ Thị rằng: Pháp nhân giả đã nói là như sở chứng chẳng?**

**Từ Thị đáp rằng: Pháp tôi đã nói chẳng như sở chứng. Sở dĩ vì sao? Vì pháp tôi đã chứng chẳng thể nói vậy.**

**Khi đó, Xá-lợi-tử khởi nghĩ này rằng: Từ Thị Bồ-tát giác huệ sâu thẳm, đêm dài tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm mới năng nói được như thế.**

**Bấy giờ, Thế Tôn biết tâm Xá-lợi-tử nghĩ gì liền bèn bảo rằng: Nơi ý hiểu sao? Người do pháp này thành A-la-hán vì thấy pháp đây là nói được chẳng?**

**Xá-lợi-tử thưa: Bạch Thế Tôn! Chẳng được.**

**Phật nói: BỒ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm sở chứng pháp tánh cũng lại như thế, chẳng tuyên nói được. Các BỒ-tát này phương tiện khéo léo chẳng khởi nghĩ này: Ta do pháp đây đối Đại BỒ-đề đã được trao ký, sẽ được trao ký. Chẳng khởi nghĩ này: Ta do pháp đây sẽ chứng BỒ-đề.**

**Nếu các BỒ-tát năng hành như thế là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối được BỒ-đề cũng không lo sợ, quyết định tự biết ta sẽ chứng vậy. Các BỒ-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, nghe pháp sâu thẳm chẳng kinh chẳng sợ, cũng chẳng chìm đắm.**

**Các BỒ-tát này nếu ở đồng nội chỗ có ác thú cũng không run sợ. Sở dĩ vì sao? Vì các BỒ-tát này muốn làm nhiều ích các loại hữu tình nên năng xả tất cả vật sở hữu trong ngoài, hằng khởi nghĩ này: Các ác thú kia muốn cắn thân ta, ta sẽ thí cho khiến chúng no đủ. Nhờ căn lành đây khiến ta Bồ thí Ba-la-mật-đa chóng được trọn đầy, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng BỒ-đề. Ta phải siêng tu chánh hành như thế, khi chứng được Vô thượng Chánh đẳng giác, trong cõi Phật ta được không tất cả bàng sanh quỉ đói.**

**Các BỒ-tát này nếu ở đồng nội chỗ có giặc ác cũng không run sợ. Sở dĩ vì sao? Vì các BỒ-tát này**

**muốn làm nhiều ích các hữu tình nên năng xả tất cả vật sở hữu trong ngoài, ưa tu các lành, đối thân mạng của không chút luyến tiếc, hằng khởi nghĩ này: Nếu các hữu tình đưa đến cướp đoạt các của cải ta, hoặc có nhân đẩy hại thân mạng ta, ta sẽ đối kia chẳng sanh giận dữ. Nhờ nhân duyên đây khiến ta An nhẫn Ba-la-mật-đa chóng được trọn đầy, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Ta phải siêng tu chánh hạnh như thế. Khi chứng Vô thượng Chánh đẳng giác, trong cõi Phật ta được không tất cả cướp hại oán giặc, vì cõi Phật ta cực thanh tịnh vậy, cũng không các ác.**

**Các Bồ-tát này nếu ở đồng nội chỗ không nước, cũng không sợ lo, khởi nghĩ này rằng: Ta nên tuyên nói diệu pháp Vô thượng dứt bệnh khát ái các hữu tình. Giả sử ta bởi đẩy khát ngặt mạng chung, đối các hữu tình quyết chẳng bỏ lìa tác ý Đại Bi thí nước Diệu Pháp: Lạ thay, các hữu tình này bậc phước nường ở thế giới không nước đây, ta phải siêng tu chánh hạnh như thế, chứng được Vô thượng Chánh đẳng giác, trong cõi Phật ta được không tất cả đồng nội cháy khát thiếu nước như thế. Ta phải phương tiện khuyên các hữu tình tu thắng phước nghiệp, tùy ở chỗ nào đều có đầy đủ nước tám công đức.**

Các Bồ-tát này ở cõi đói kém cũng không lo sợ, khởi nghĩ này rằng: Ta phải tinh tiến nghiêm tịnh cõi Phật, khi sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng giác trong cõi Phật ta được không tất cả đói kém như thế, các loại hữu tình đầy đủ vui sướng, tùy ý cần dùng liền nghĩ tức có, như trên các trời nghĩ gì được nấy. Ta phải phát khởi tinh tiến vững mạnh khiến các hữu tình đầy đủ các muốn, tất cả thời xứ, tất cả hữu tình đói tất cả thứ của cải không thiếu thốn. Nếu các Bồ-tát không lo sợ đây định chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Các Bồ-tát này gặp lúc tật dịch cũng không lo sợ. Vì có sao? Các Bồ-tát này hằng suy gẫm kỹ: không pháp gọi bệnh, cũng không kẻ bệnh, tất cả đều không, chẳng nên lo sợ. Ta phải siêng tu chánh hạnh như thế, khi chứng Vô thượng Chánh đẳng giác, trong cõi Phật ta các loại hữu tình đều không ba bệnh, tinh tiến tu hành pháp lành thù thắng như Phật đã dạy, thường không biếng bỏ.

Các Bồ-tát này nếu nghĩ Bồ-đề trải lâu mới được, cũng không lo sợ. Sở dĩ vì sao? Kiếp số thời trước dù có vô lượng mà trong một niệm nghĩ nhớ phân biệt chứa nhóm là thành, kiếp số thời sau nên biết cũng vậy. Thế nên, Bồ-tát chẳng nên đói trong khởi tưởng lâu xa mà sanh run sợ. Vì có sao? Vì

**kiếp số ngắn dài thời trước thời sau đều một sát-na tâm tương ưng vậy. Như vậy Bồ-tát đối việc đáng sợ năng suy gẫm kỹ, kẻ chẳng sanh sợ mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

# HỘI THỨ NĂM

Phẩm  
CHỊ EM  
Thứ 18

Bấy giờ, trong hội có một Thiên nữ từ tòa đứng dậy đánh lễ chân Phật, lệch che vai tả, gồi hữu chাম đất, cháp tay cung kính thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi đời trong đây cũng không lo sợ, nguyện đời đương lai khi được làm Phật cũng vì hữu tình nói pháp như đây. Nói lời ấy rồi, lấy hoa vàng đẹp cung kính chí thành rải lên Như Lai. Vì thần lực Phật nên khiến hoa vàng ấy vọt lên hư không rục rở mà trụ.

Bấy giờ, Thế Tôn liền bèn mỉm cười, từ nơi điện môn phóng ra ánh sáng sắc vàng, soi khắp mười phương, từ đỉnh vào lại.

Khi ấy, A-nan-đà thấy nghe đầy đủ rồi, cung kính cháp tay thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Nhân nào duyên gì hiện mỉm cười đầy, chư Phật hiện cười chẳng không nhân duyên?

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Khánh Hỷ rằng: Nay Thiên nữ đây ở đời vị lai sẽ thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, kiếp danh Tinh Dụ, Phật hiệu Kim Hoa.

**Khánh Hỷ phải biết: Nay Thiên nữ đây tức là sở thọ nữ thân rớt sau, xả thân đây rồi bèn thọ nam thân, hết đời vị lai chẳng làm nữ nữa. Từ đây chết rồi, sanh ở phương Đông nước Phật Bất Động, siêng tu phạm hạnh. Nữ này ở cõi kia danh tự là Kim Hoa. Từ thế giới Phật Bất Động chết rồi, lại sanh phương khác thế giới có Phật, tùy sanh chỗ nào thường chẳng rời Phật. Như vua Chuyển luân từ một đài điện, đến một đài điện sung sướng hưởng vui, cho đến mạng chung chân không đạp đất. Nữ này cũng vậy, từ một nước Phật đến một nước Phật, tùy sanh chỗ nào thường chẳng xa lìa chư Phật Thế Tôn, cho đến Bồ-đề hằng tu phạm hạnh.**

**Khi ấy, A-nan-đà thâm khởi nghĩ này: Nay chị cô đây khi sẽ làm Phật cũng lẽ như chúng hội Bồ-tát nay.**

**Phật biết kia nghĩ, bảo Khánh Hỷ rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nghĩ. Kim Hoa Bồ-tát khi sẽ làm Phật cũng vì chúng hội tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế. Hội kia Bồ-tát số ấy nhiều ít cũng như chúng hội Bồ-tát Ta nay, đệ tử Thanh văn số ấy khó biết, chỉ thể nói tổng vô lượng vô số. Thế giới Phật kia ác thú ác tặc đói khát bệnh tật thảy, tất cả đều không có, cũng không có các thứ phiền não sợ hãi.**

**Bấy giờ, Khánh Hỷ lại thưa Phật rằng: Nay chị cô đây, trước đố Phật nào sơ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác trồng các căn lành hồi hướng phát nguyện?**

**Phật bảo: Khánh Hỷ! Quá khứ nòng này ở chỗ Phật Nhiên Đăng sơ phát đại tâm, cũng đem hoa vàng rải lên Phật kia hồi hướng phát nguyện, nay được gặp Ta.**

**Khánh Hỷ phải biết: Ta ở chỗ Phật Nhiên Đăng quá khứ đem năm cọng hoa dâng rải lên Phật kia, hồi hướng phát nguyện. Nhiên Đăng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết Ta căn đã chín, trao ký cho Ta: “Người ở đời sau sẽ được làm Phật hiệu là Năng Tịch, cõi gọi Kham Nhẫn kiếp gọi là Hiền”.**

**Bấy giờ, Thiên nữ kia nghe Phật trao ký Đại Bồ-đề cho Ta, vui mừng nhảy nhót liền đem hoa vàng dâng rải lên Phật kia, hồi hướng phát nguyện: “Khiến tôi đời sau đố Bồ-tát này khi được làm Phật, cũng như Phật nay hiện tiền trao tôi ký Đại Bồ-đề”, nên Ta ngày nay trao ký cho kia.**

**Bấy giờ, Khánh Hỷ nghe Phật đã nói vui mừng nhảy nhót bạch Thế Tôn rằng: Nay chị cô đây đã lâu tu tập tâm Đại Bồ-đề hồi hướng phát nguyện nay đã thành thực?**

**Phật bảo: Khánh Hỷ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói.**

**Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bồ-tát làm sao hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm hiện vào Không định?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm quán các sắc thọ tướng hành thức không, khi làm quán này chẳng cho tâm loạn. Nếu tâm chẳng loạn thời như thật thấy pháp. Dù như thật thấy pháp mà chẳng tác chứng.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát dù thấy pháp không mà chẳng tác chứng?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát này khi quán pháp không trước khởi nghĩ này: Ta nên quán pháp các tướng đều không, mà đối trong ấy chẳng nên tác chứng. Ta vì học nên quán các pháp không, chẳng vì chứng nên quán các pháp không. Nay là thời học, chẳng vì thời chứng. Các Bồ-tát này chưa lâu vào ngôi định nhiếp tâm nơi cảnh chẳng phải khi vào định. Bấy giờ, Bồ-tát tuy chẳng lui mất phần pháp Bồ-đề mà chẳng hết lậu. Sở dĩ vì sao?**

**Các Bồ-tát này trọn nên căn lành trí huệ rộng lớn, năng tự nghĩ kỹ: Ta đối không pháp thời nay**

nên học, chẳng nên tác chứng. Ta nên nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, quán các pháp không, viên mãn tất cả phần pháp Bồ-đề. Chẳng nên thời nay chứng nơi thật tế, đọa bậc Nhị thừa chẳng đắc Bồ-đề.

Ví như có người mạnh dũng oai mãnh đứng chỗ vững chắc, hình mạo đoan nghiêm, sáu mươi bốn tài năng không chẳng đầy đủ. Đối các kỹ thuật khác học đến rất ráo, đủ nhiều công đức nhỏ nhiệm rất lớn, thông minh lời khéo, hay giải đối đáp, đủ lòng từ, đủ nghĩa, có thế lực lớn. Ra làm việc gì đều được thành xong, vì thiện sự nghiệp nên công ít lợi nhiều. Do đây nhiều người không chẳng kính mến. Vì có nhân duyên nên đem cha mẹ vợ con quyến thuộc đi tới phương khác. Giữa đường trải qua đồng nội hiểm nạn, trong ấy có nhiều ác thú oán tặc; quyến thuộc lớn nhỏ không chẳng kính sợ.

Người ấy tự ý nhiều các kỹ thuật oai mãnh dũng mạnh, thân ý thơ thới, an ủi cha mẹ vợ con quyến thuộc: “Chớ có lo sợ, tất khiến không khổ, mau qua đồng nội đến chỗ yên ổn”. Bấy giờ, người kia hóa làm các thứ linh khí bén mạnh, gặp các oán địch khiến kia thấy đó tự nhiên lui tan. Nên tráng sĩ kia ở giữa đồng nội ác thú oán tặc không ý tổn hại, khéo

quyền phương tiện đem các quyền thuộc chóng qua đồng nội đến chỗ yên vui.

Chúng các Bồ-tát cũng lại như thế, thương các loại hữu tình bị khổ sanh tử, buộc niệ<sup>2</sup>m an trụ từ bi hỷ xả, nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa căn lành thù thắng, phương tiện khéo léo như Phật đã hứa, đem các công đức hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Mặc dù tu đủ không mà chẳng tác chứng. Hết lòng thương xót tất cả hữu tình, duyên các hữu tình muốn thí an vui. Các Bồ-tát này vượt loại phiền não, cũng vượt loại ma và bậc Nhị thừa, tuy trụ Không định mà chẳng hết lậu. Tuy khéo tập không mà chẳng tác chứng.

Bấy giờ, Bồ-tát trụ trong Không định, tuy đối tượng chẳng chấp mà chẳng chứng vô tướng. Như chim sí mạnh bay bổng hư không quanh liệ<sup>2</sup>ng tự tại lâu chẳng rơi xuống, tuy nương không giỡn mà chẳng trụ không, cũng chẳng bị không làm câu ngại. Chúng các Bồ-tát cũng lại như thế. Tuy học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, mà chẳng trụ không, vô tướng, vô nguyện. Cho đến Phật pháp chưa cực viên mãn, trọn chẳng nương kia hết hẳn các lậu.

Như có kẻ mạnh giỏi thạo nghệ thuật bắn, muốn tỏ tài mình, ngửa bắn hư không. Vì khiến tên

trong không chẳng rơi đất, lại đem tên bắn đuôi tên trước. Như vậy lần lửa qua lâu nhiều thời, tên tên nương nhau chẳng cho rơi xuống. Nếu muốn cho rơi bèn ngừng tên sau, các tên bấy giờ, mới kịp rơi xuống. Các Bồ-tát đây cũng lại như thế, hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, nhiếp thọ phương tiện khéo léo thù thắng, cho đến căn lành chưa cực thành thực, trọn chẳng giữa đường chứng nơi thật tế. Nếu khi căn lành đã cực thành thực, bèn chứng thật tế được Đại Bồ-đề.

Vậy nên, Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo đều nên như thế đối thâm pháp tánh quan sát kỹ càng. Nếu các Phật pháp chưa cực viên mãn chẳng nên tác chứng.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ. Bạch Thiện Thệ! Hiếm có. Các Bồ-tát này năng làm việc khó, dù học thâm pháp mà chẳng tác chứng.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Các Bồ-tát này thề chẳng nói bỏ tất cả hữu tình nên năng xong việc đây. Nghĩa là các Bồ-tát phát tâm rộng lớn, vì giải thoát khổ sanh tử hữu tình nên mặc dù hằng dẫn phát ba môn giải thoát mà đối trung đạo chẳng chứng thật tế. Sở dĩ vì sao? Vì chỗ muốn

**độ thoát chẳng nên bỏ vậy, vì được phương tiện khéo léo hộ trì vậy, chẳng nên trung gian chứng nơi thật tế.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát đối chỗ thăm sâu muốn đem Bát-nhã Ba-la-mật-đa quan sát kỹ càng là không, vô tướng, vô nguyện đẳng trì tức chỗ sở hành ba môn giải thoát. Các Bồ-tát này nên khởi nghĩ đây: Hữu tình đem dài khởi tướng hữu tình, chấp hữu sở đắc, dẫn sanh các thứ tà ác kiến thú, lộn quanh sanh tử chịu khổ vô cùng. Ta vì dứt tà ác kiến thú, nên cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình nói Không pháp sâu thăm, khiến dứt chấp kia khởi khổ sanh tử. Vậy nên, dù học không giải thoát môn mà ở trung gian chẳng chứng thật tế. Các Bồ-tát này do khởi nghĩ đây phương tiện khéo léo, dù ở trung gian chẳng chứng thật tế mà chẳng lui mất bốn thứ thẳng định từ bi hỷ xả. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát này được Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo nhiếp thọ nên bội tăng bạch pháp, các căn bén dần, lực giác đạo chi lại càng tăng ích.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát này nên khởi nghĩ đây: Hữu tình đem dài hành trong các tướng, khởi các thứ chấp, do đây lăn quanh, chịu khổ vô cùng. Ta vì dứt chấp các tướng kia, nên cầu Vô**

**thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình nói pháp vô tướng khiến dứt chấp tướng, khởi khổ sanh tử. Do đây hăng vào Vô tướng đẳng trì. Các Bồ-tát này do trước trọn nên phương tiện khéo léo và đã khởi nghĩ tuy hăng hiện vào Vô tướng đẳng trì mà ở trung gian chẳng chứng thật tế. Mặc dù ở trung gian chẳng chứng thật tế mà chẳng lui mất bốn định vô lượng. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát này được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo nhiếp thọ nên bội tăng bạch pháp, các căn bén dần, lực giác đạo chi lại càng tăng ích.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát này nên khởi nghĩ đây: Hữu tình đem dài nơi tâm thường khởi tướng thường, tướng vui, tướng ngã, tướng tịnh, do đây dẫn sanh điên đảo chấp trước lăn quanh sanh tử chịu khổ vô cùng. Ta vì dứt bốn điên đảo kia, nên cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình nói pháp không điên đảo. Nghĩa là nói sanh tử không thường không vui không ngã không tịnh, duy chỉ có Niết-bàn nhiệm màu vắng lặng, đầy đủ các thứ công đức chơn thực. Do đây hăng hiện vào Vô nguyện đẳng trì. Các Bồ-tát này do trước trọn nên phương tiện khéo léo và đã khởi niệm, tuy hăng hiện vào Vô nguyện đẳng trì mà các Phật pháp chưa cực viên mãn trọn chẳng trung gian chứng nơi thật tế. Mặc dù ở trung gian chẳng chứng thật tế mà chẳng**

**lui mất bốn định vô lượng. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát này được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo nhiếp thọ nên bội tăng bạch pháp, các căn bén dần, lực giác đạo chi lại càng tăng ích.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát này nên khởi nghĩ đây: Hữu tình đẽm dài trước đã hành có sở đắc nay cũng hành có sở đắc, trước đã hành có tướng nay cũng hành có tướng, trước đã hành điên đảo nay cũng hành điên đảo, trước đã hành tướng hòa hợp nay cũng hành tướng hòa hợp, trước đã hành tướng hư dối nay cũng hành tướng hư dối, trước đã hành tà kiến nay cũng hành tà kiến. Do đây lăn quanh chịu khổ vô cùng.**

**Ta vì dứt tội lỗi kia như thế nên cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình nói pháp sâu thẳm khiến tội lỗi kia đều dứt trừ hẳn, chẳng còn lăn lộn chịu khổ sanh tử, mau chứng Niết-bàn chơn tịnh thường vui.**

**Các Bồ-tát đây do lòng nghĩ thương tất cả hữu tình sâu sắc, mới trọn nên phương tiện khéo léo thù thắng, được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nhiếp thọ nên đối thâm pháp tánh thường ưa quan sát, là không, vô tướng, vô nguyện, vô tác, vô sanh, vô diệt, vô tánh, thật tế.**

**Các Bồ-tát này trọn nên trí kiến thù thắng như thế, nếu đọa pháp vô tướng vô tác, hoặc trụ ba cõi, đều không lẽ ấy. Các Bồ-tát này trọn nên công đức thù thắng như thế mà bỏ các hữu tình tới lấy viên tịch, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nhiều ích hữu tình, cũng không lẽ ấy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nên phải thỉnh hỏi các Bồ-tát khác: Bồ-tát làm sao tu tập tất cả phần pháp Bồ-đề? Dẫn phát tâm nào năng khiến Bồ-tát học không, vô tướng, vô nguyện, vô tác, vô sanh, vô diệt, vô tánh, thật tế mà chẳng tác chứng?**

**Nhưng nếu các Bồ-tát tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khi được hỏi này làm đáp như vậy: Chúng các Bồ-tát chỉ nên suy gẫm không, vô tướng thấy chẳng vì hiển rõ, nên nghĩ chẳng bỏ tất cả hữu tình nhiếp thọ phương tiện khéo léo thù thắng. Phải biết Bồ-tát kia trước chưa nhờ chư Phật trao cho ký chẳng quay lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát kia chưa được khai thị phân biệt chỉ rõ tướng pháp chẳng chung chúng các Bồ-tát bậc chẳng quay lui, chẳng như thật biết chỗ thỉnh hỏi người kia các hành trạng tướng bậc chẳng quay lui, nên cũng chẳng thể đáp được.**

**Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Vả có nhân duyên nào biết các Bồ-tát chẳng quay lui chẳng?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Cũng có nhân duyên biết các Bồ-tát là chẳng quay lui. Nghĩa là có Bồ-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm hoặc nghe chẳng nghe năng như thật đáp đã thỉnh hỏi trước, năng như thật hành hạnh các Bồ-tát bậc chẳng quay lui. Do nhân duyên đây biết Bồ-tát kia là chẳng quay lui.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì nhân duyên nào có nhiều Bồ-tát hành hạnh Bồ-đề, ít có năng làm như thật đáp ấy?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Tuy nhiều Bồ-tát hành hạnh Bồ-đề mà ít Bồ-tát được nhận ký chẳng quay lui huệ vi diệu như thế. Nếu có kẻ được nhận ký như thế đều đối trong ấy năng như thật đáp được.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát này căn lành sáng bén, trí huệ sâu rộng, thế gian trời, người, a-tổ-lạc thấy đều chẳng thể hoại tâm Đại Bồ-đề được.**

# HỘI THỨ NĂM

Phẩm  
MỘNG HÀNH  
Thứ 19

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát cho đến trong mộng chẳng đấm ba côi và bậc Nhị thừa, cũng chẳng khen ngợi. Mặc dù quán các pháp như mộng đã thấy, mà đôi thật tế được chẳng chứng thọ. Là tướng các Bồ-tát chẳng quay lui.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát trong mộng thấy Phật, vô lượng trăm ngàn đại chúng vây quanh mà vì nói pháp, hoặc thấy tự thân có việc như thế. Là tướng các Bồ-tát chẳng quay lui.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát trong mộng thấy Phật đủ các tướng hảo, thường quang một tâm soi sáng chung quanh, cùng vô lượng chúng vọt ở hư không hiện thần thông lớn nói Chánh pháp yếu, hóa làm hóa sĩ khiến qua phương khác vô biên côi Phật làm các Phật sự; hoặc thấy tự thân có việc như thế. Là tướng Bồ-tát chẳng quay lui.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát trong mộng thấy giấc cuồng phá hoại làng thành, hoặc

thấy lửa khởi đốt cháy xóm làng, hoặc thấy ác thú muốn đến hại thân, hoặc thấy oan gia muốn chém cái đầu, hoặc thấy cha mẹ sắp đến mạng chung, hoặc thấy các khổ đến bức tự thân. Dù thấy đây thấy các việc sợ hãi mà chẳng kinh sợ, cũng không buồn khổ. Từ mộng giác rồi, năng chính suy gẫm: “Ba cõi chẳng thật, đều như mộng thấy. Khi ta được Vô thượng Chánh đẳng giác, sẽ vì hữu tình nói pháp ba cõi tất cả hư dối đều như cảnh mộng”. Là tướng BỒ-tát chẳng quay lui.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các BỒ-tát cho đến trong mộng thấy có địa ngục, bàng sanh, quỷ giới các loại hữu tình, bèn khởi nghĩ này: Ta phải tinh siêng tu hạnh BỒ tát mau tới Vô thượng Chánh đẳng BỒ-đề. Trong cõi Phật ta được không địa ngục, bàng sanh, quỷ giới và danh. Từ mộng giác rồi cũng khởi nghĩ đây. Thiện Hiện phải biết: Các BỒ-tát này khi sẽ làm Phật, cõi nước thanh tịnh định không ác thú và danh tiếng kia. Là tướng các BỒ-tát chẳng quay lui.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các BỒ-tát trong mộng thấy lửa đốt địa ngục thấy các loại hữu tình, hoặc lại thấy đốt thành ấp xóm làng, bèn phát nguyện rằng: Ta nếu đã được nhận ký chẳng quay lui, nguyện lửa dữ này biến thành mát mẻ. Nếu BỒ-

tát này khi khởi nguyện đây trong mộng thấy lửa tức bị tắt gấp, phải biết đã nhận ký chẳng quay lui. Nếu Bồ-tát đây khi khởi nguyện này trong mộng thấy chẳng bị tắt gấp, phải biết chưa nhận ký chẳng quay lui. Khi giác thấy lửa đốt các thành ấp, lửa theo nguyện tắt chẳng tắt cũng vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát khi giác thấy lửa đốt các thành ấp bèn khởi nghĩ này: Nếu ta thật có tướng chẳng quay lui, nguyện lửa dữ đây tức bị tắt gấp biến thành mát mẻ. Nghĩ rồi phát lời, lửa chẳng tắt gấp, đốt cháy một xóm lại đốt xóm nữa, hoặc đốt một nhà vượt bỏ một nhà lại đốt nhà nữa. Như thế lần lửa lửa kia mới tắt. Các Bồ-tát này phải biết cũng đã nhận ký chẳng lui. Nhưng bị cháy ấy là tội báng pháp còn thừa, hoặc biểu hiện tướng khổ báng pháp đời sau.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát thấy nam tử hoặc có nữ nhân hiện bị phi nhân ám bắt chịu các khổ não chẳng thể xa lìa được, bèn khởi nghĩ này: Nếu các Như Lai biết tôi đã được thanh tịnh ý muốn, biết tôi đã nhận ký chẳng quay lui, đã lìa các bậc Thanh văn Độc giác thấy, ắt được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nguyện đủ lòng thương soi xét tâm tôi đã nghĩ, tôi nếu thật năng tu hạnh Bồ-tát mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cứu vớt

**hữu tình hết khổ sanh tử, nguyện nam tử này hoặc nữ nhân đây chẳng bị phi nhân làm rối não, kia theo lời tôi liền phải bỏ đi. Các Bồ-tát này khi nói lời đây, nếu phi nhân kia chẳng vì bỏ đi, phải biết chưa nhận ký chẳng quay lui. Nếu phi nhân kia liền vì bỏ đi phải biết đã nhận ký chẳng quay lui.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có các Bồ-tát thật chưa nhận được ký chẳng quay lui, thấy có nam tử hoặc có nữ nhân hiện bị phi nhân ám bắt chịu các khổ não chẳng thể xa lìa được, liền bèn khinh phớt phát lời thành thật rằng: Nếu tôi đã được ký chẳng quay lui, cho nam tử đây hoặc nữ nhân này chẳng bị phi nhân làm rối khổ. Kia theo lời tôi phải mau bỏ đi.**

**Bấy giờ, ác ma vì dối gạt kia liền bèn xua đuổi phi nhân khiến đi. Sở dĩ vì sao? Vì oai lực ác ma hơn phi nhân kia. Vậy nên phi nhân bị ma dạy khiến liền bàn bỏ đi. Khi đó Bồ-tát kia khởi nghĩ này rằng: Nay phi nhân đi là oai lực ta. Sở dĩ vì sao? Vì phi nhân theo lời ta đã phát nguyện liền bèn buông thả nam tử nữ nhân, không duyên nào khác vậy.**

**Các Bồ-tát này đã chẳng giác biết ác ma đã làm, bảo là sức mình, khinh Bồ-tát khác, khởi tăng thượng mạn, mặc dù siêng tinh tiến trọn chẳng năng được Vô thượng Bồ-đề, đọa bậc Nhị thừa,**

**hằng bị ma lừa gạt mãi. Vậy nên, Bồ-tát nên khéo giác biết các việc ác ma, tu các thiện nghiệp.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có các Bồ-tát thật chưa nhận được ký chẳng quay lui, xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, chưa khỏi ma gạt. Nghĩa là có ác ma muốn dối gạt nên phương tiện hóa làm các thứ hình tượng đến chỗ Bồ-tát, nói lời như vậy: Ngươi tự biết ư? Chư Phật quá khứ từng trao ngươi ký Đại Bồ-đề. Thân ngươi, quyền thuộc cho đến danh tự sai khác bảy đời ta đều biết hết: thân ngươi sanh ở phương đó, nước đó, thành đó, ấp đó, trong xóm làng đó; ngươi sanh tại năm đó, tháng đó, ngày đó, giờ đó, trong dòng tướng vương đời trước. Như vậy ác ma nếu thấy Bồ-tát bầm tánh mềm yếu, các căn mờ lụi, bèn dối ghi rằng: Ngươi ở đời trước sở bầm căn tánh đã từng như thế. Nếu thấy Bồ-tát bầm tánh cứng cõi, các căn sáng bén, bèn dối ghi rằng: Ngươi ở đời trước cũng từng như thế. Nếu thấy Bồ-tát đầy đủ các thứ công đức Đầu đà Đổ-đa và các thắng hạnh, bèn dối ghi rằng: Ngươi ở đời trước cũng từng đủ các công đức như thế, nên tự vui mừng chớ được tự khinh.**

**Khi Bồ-tát kia nghe ác ma này nói nơi quá khứ hiện tại công đức thân danh thấy, vui mừng nhảy nhót khởi lên tăng thượng mạn, lẩn khinh hủy**

**mắng các Bồ-tát khác. Ác ma biết rồi, lại bảo nữa rằng: Người định trọn nên công đức thù thắng, vì Phật đã trao người ký Đại Bồ-đề, đã có tướng lành thù thắng hiện tiền.**

**Bấy giờ, ác ma vì muốn làm rối loạn nên lại dối hóa làm các thứ hình tượng đến chỗ Bồ-tát hiện thân ái mà rằng: Người nay đã đủ đức chẳng quay lui, nên tự kính trọng, chớ nên tôn người. Khi Bồ-tát này nghe lời kia rồi, tâm tăng thượng mạn lại càng vững chắc, khiến đã xa Nhất thiết trí lại càng xa hơn. Vậy nên Bồ-tát muốn được Bồ-đề nên khéo giác biết các việc ác ma.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có các Bồ-tát chẳng khéo biết rõ thật tướng danh tự, chỉ nghe danh tự vọng sanh chấp trước. Nghĩa là có ác ma phương tiện hóa làm các thứ hình tượng đến bảo đó rằng: Chỗ người tu hành hạnh nguyện đã mãn, chẳng lâu sẽ chứng Vô thượng Bồ-đề. Khi người thành Phật sẽ được danh hiệu tôn quý công đức thù thắng như thế. Nghĩa là ác ma kia biết Bồ-tát đây đem dài nghĩ muốn khi ta thành Phật sẽ được danh hiệu tôn quý như thế, theo nghĩ muốn kia mà ghi nói đó.**

**Khi Bồ-tát này xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, nghe ma ghi nói, khởi nghĩ này rằng: Lạ thay, người này vì ta ghi nói sẽ được**

**thành Phật danh hiệu tôn quý, cùng ta đêm dài nghĩ muốn hợp nhau. Do đấy nên biết ta định sẽ được thành Phật danh hiệu thắng hơn các người khác. Như ác ma ghi kia danh hiệu như vậy, như vậy kiêu mạn càng tăng, khinh miệt các Bồ-tát thật đức, do đấy càng xa Vô thượng Bồ-đề, phải rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác.**

**Các Bồ-tát này hoặc có thân đây gần gũi bạn lành chí thành hồi quá, tuy lâu nhiều thời trôi lăn sanh tử mà sau sẽ chứng Vô thượng Bồ-đề. Nếu có thân đây chẳng gặp bạn lành chí thành hồi quá, kia định trôi lăn sanh tử nhiều thời, ngu si điên đảo, sau dù tinh tiến tu các nghiệp lành mà rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác.**

**Như vậy kiêu mạn khinh các Bồ-tát tội lỗi bốn trọng và năm vô gián vô lượng bội số. Vậy nên Bồ-tát phải khéo giác biết việc ma ghi nói hư danh hiệu thấy vi tế như thế, chẳng nên kiêu mạn khinh các Bồ-tát.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có các Bồ-tát hoặc ở đồng nội tu hạnh xa lìa. Khi đó có ác ma đi đến chỗ kia cung kính ngợi khen, nói lời như vậy: Đại Sĩ! Năng tu hạnh chơn xa lìa. Hạnh xa lìa đây được Hiền Thánh xưng khen, các trời rồng thần đều chung giữ hộ.**

**Thiện Hiện phải biết: Ta chẳng khen ngợi hạnh xa lìa đây cho là chơn thật.**

**Thiện Hiện thưa rằng: Hạnh xa lìa đây nếu chẳng chơn thật lại còn hạnh nào?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát hoặc ở thành ấp, hoặc ở núi đồng, chỉ lìa phiền não tác ý Nhị thừa, hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, đây gọi hạnh chơn xa lìa Bồ-tát. Hạnh xa lìa đây, chư Phật Thế Tôn xưng khen khai cho Bồ-tát nên học, vì khiến các Bồ-tát mau chứng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện phải biết: Điều ma khen ngợi thường ở núi đồng, ngồi yên suy gẫm có tạp lộn phiền não tác ý Nhị thừa, lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, chẳng thể viên mãn được Nhất thiết trí trí. Có các Bồ-tát mặc dù ưa tu hành pháp hạnh xa lìa được ma khen ngợi, mà lòng khinh dễ các Bồ-tát hằng ở thôn thành tu hạnh chơn xa lìa.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát này xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa dù qua nhiều thời ở nơi núi sâu đồng trống tu hạnh xa lìa, mà chẳng biết rõ pháp chơn xa lìa, tăng lớn kiêu mạn, đối bậc Nhị thừa rất sanh say đắm, trọn chẳng năng chứng được Vô thượng Bồ-đề. Chẳng phải Phật Thế Tôn khen ngợi khai cho, cũng chẳng phải chỗ nên tu hạnh của Bồ-tát.**

**Thiện Hiện phải biết:** Điều Ta ngợi khen chúng các Bồ-tát phát chơn tịnh xa lìa, các Bồ-tát này đều chẳng trọn nên. Kia đối trong hạnh chơn tịnh xa lìa cũng chẳng thấy có hành tướng tương tự, mà các ác ma làm dối gạt kia khiến sanh kiêu mạn khinh các Bồ-tát, đi đến trong không ân cần khen ngợi nói là pháp hạnh chơn tịnh xa lìa.

**Thiện Hiện phải biết:** Các Bồ-tát này mặc dù ở núi đồng mà tâm ôn tạp, chẳng thể tu học hạnh chơn xa lìa. Có các Bồ-tát mặc dù ở thành thị mà tâm vắng lặng, thường tu học được hạnh chơn xa lìa.

**Thiện Hiện phải biết:** Các Bồ-tát này đối thường tu học hạnh chơn xa lìa chúng các Bồ-tát, khinh chê hủy mắng như kẻ hàng thịt; đối chẳng năng tu hạnh chơn xa lìa chúng các Bồ-tát, cúng dường tôn trọng như Phật Thế Tôn.

**Thiện Hiện phải biết:** Các Bồ-tát này xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa phát khởi các thứ phân biệt chấp trước, khởi nghĩ này rằng: Chỗ ta tu học là chơn xa lìa nên được phi nhân đi đến chỗ ta xưng khen hộ niệm. Những thứ ở thành thị thân tâm rối loạn, ai mà hộ niệm xưng khen kính trọng? Các Bồ-tát này tâm nhiều kiêu mạn, phiền não ác nghiệp ngày đêm lớn thêm.

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát đời chúng Bồ-tát là hạng hàng thịt làm ô uế chúng Bồ-tát Ma-ha-tát. Cũng là đại tặc trên trời trong người, dôi gạt trời, người, a tổ-lạc thấy. Nơi thân mặc áo pháp Sa-môn mà tâm thường ôm ấp ý muốn làm oán giặc. Có các kẻ phát tới Bồ-tát thừa chẳng nên gần gũi cúng dường cung kính. Sở dĩ vì sao? Vì các bạn người này thấy ôm tăng thượng mạn, ngoài giống Bồ-tát, mà trong nhiều nảo, ác nghiệp tăng thịnh.**

**Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát chơn thật chẳng bỏ Nhất thiết trí trí, cầu chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khắp vì lợi vui các hữu tình ấy, chẳng nên gần gũi ác nhân như thế.**

**Thiện Hiện phải biết: Chúng các Bồ-tát thường nên tinh tiến tu chơn sự nghiệp, nhằm lìa sanh tử, chẳng đắm ba cõi. Hạng người ác tặc hàng thịt kia, thường nên phát sanh từ bi hỷ xả, nên khởi nghĩ này: Ta chẳng nên khởi tội lỗi như người ác kia đã khởi. Giả sử mất niệm tạm khởi như kẻ kia, tức thì giác biết khiến mau trừ diệt.**

**Vậy nên, Bồ-tát muốn chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, phải khéo giác biết các việc ác ma. Nên siêng tinh tiến xa lìa trừ diệt tội lỗi như Bồ-tát kia đã khởi, siêng cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Nếu các Bô-tát kẻ học như thế, đây là khéo léo giác  
biết việc ma.**

**--- o0o ---**